



ĐẠI SỨ QUÁN NƯỚC CHXHCN VIỆT NAM

Elsenstraße 3, 12435 Berlin

Tel: 030/53630108; Fax: 030/53630200

Kính gửi: **Ông Võ Văn Huỳnh**

Đại sứ quán Việt Nam tại CHLB Đức xin gửi kèm theo văn bản liên quan đến vụ án dân sự "Tranh chấp ly hôn, nuôi con" giữa nguyên đơn là bà Nguyễn Thị Xuân Thương và bị đơn là ông Võ Văn Huỳnh.

Các Văn bản được gửi đến ông Võ Văn Huỳnh gồm:

1. *Bản án số 12/2023/HNGĐ-ST ngày 04/05/2023 của Tòa án Nhân dân tỉnh Bình Thuận về việc Ly hôn, tranh chấp về nuôi con;*

Để có cơ sở trả lời Cơ quan chức năng trong nước, Đại sứ quán Việt Nam tại CHLB Đức đề nghị ông/bà sớm gửi văn bản xác nhận đã nhận được các văn bản nêu trên đến Đại sứ quán theo địa chỉ: Viet Nam Botschaft, Elsenstrasse 3, 12435 Berlin.

Trân trọng./.

Berlin, ngày 08 tháng 09 năm 2023

T/L ĐẠI SỨ

Tham tán Công sứ



Chu Tuấn Đức

Bản án số: 12/2023/HNGĐ-ST

Ngày: 04/5/2023

V/v: Ly hôn, tranh chấp về nuôi
con

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN TỈNH BÌNH THUẬN

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán- Chủ tọa phiên tòa: Ông Võ Việt Minh

Các Hội thẩm nhân dân: Ông Đoàn Văn Tám

Bà Nguyễn Thị Lộc

- Thư ký phiên tòa: Bà Hoàng Thị Thu Vân - Thư ký Tòa án nhân dân tỉnh Bình Thuận.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Bình Thuận tham gia phiên tòa:
Bà Nguyễn Thị Linh - Kiểm sát viên.

Ngày 04 tháng 5 năm 2023, tại trụ sở Tòa án nhân dân tỉnh Bình Thuận xét xử sơ thẩm công khai vụ án thụ lý 03/2022/TLST-HNGĐ ngày 03/3/2022, về việc: “Ly hôn, tranh chấp nuôi con” theo Quyết định hoãn phiên tòa số 08/2023/QĐST-HNGĐ ngày 03/4/2023 của Tòa án nhân dân tỉnh Bình Thuận, giữa các đương sự:

- Nguyên đơn: Bà Nguyễn Thị Xuân Thương, sinh năm 1977 (có mặt)

Địa chỉ: Khu phố 7, Phường Lạc Đạo, thành phố Phan Thiết, tỉnh Bình Thuận.

x - Bị đơn: Ông Võ Văn Huỳnh, sinh năm 1977 (vắng mặt)

Địa chỉ: Mehrower Allee 17-12687 Berlin, Đức.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Tại đơn khởi kiện, nguyên đơn bà Nguyễn Thị Xuân Thương trình bày:

Bà và ông Võ Văn Huỳnh có tình cảm, yêu thương và đăng ký kết hôn với nhau vào năm 2002 tại Ủy ban nhân dân xã Vĩnh Thái, huyện Vĩnh Linh, tỉnh Quảng Trị theo Giấy chứng nhận kết hôn số 08/2002, quyền số 01 ngày 18/7/2002.

Sau khi kết hôn bà và ông Võ Văn Huỳnh sống hạnh phúc. Đến năm 2007 vì cuộc sống của vợ chồng gặp nhiều khó khăn nên ông Võ Văn Huỳnh theo cậu sang nước Đức làm ăn. Từ lúc đi sang Đức đến nay ông Võ Văn Huỳnh không quan tâm đến cuộc sống của bà và các con tại Việt Nam. Ông Võ Văn Huỳnh cũng không

liên lạc và chu cấp cho các con chung mà một mình bà làm ăn trang trải cuộc sống và nuôi các con khôn lớn dù bà đang bị bệnh tật hiểm nghèo, cuộc sống rất khó khăn, vất vả. Hiện tại bà đang sống tại Việt Nam còn ông Võ Văn Huỳnh sinh sống tại Đức, bà và ông Huỳnh không còn quan tâm đến nhau. Nay ông Võ Văn Huỳnh đã có cuộc sống riêng, có gia đình mới, ông Võ Văn Huỳnh đã kết hôn với người khác, bà cũng không còn yêu thương, không còn tình cảm với ông Võ Văn Huỳnh nên đề nghị Toà án giải quyết cho bà được ly hôn ông Võ Văn Huỳnh.

Về con chung: Trong thời kỳ hôn nhân bà và ông Võ Văn Huỳnh có 02 người con chung là: Võ Thành Đạt, sinh năm 2000 đã trưởng thành và Võ Thị Quỳnh Như, sinh năm 2005, hiện đã 18 tuổi và đang đi học.

Khi nộp đơn ly hôn bà yêu cầu ông Võ Văn Huỳnh cấp dưỡng tiền nuôi con đối với cháu Võ Thị Quỳnh Như, mỗi tháng 5.000.000 đồng (năm triệu đồng) cho đến khi cháu Võ Thị Quỳnh Như 18 tuổi. Tuy nhiên, nay cháu Như đã 18 tuổi và khoẻ mạnh nên bà không yêu cầu về cấp dưỡng nuôi con nữa.

Về tài sản chung và nợ chung: Trong thời kỳ hôn nhân bà và ông Võ Văn Huỳnh không có tài sản chung và nợ chung nên bà không yêu cầu Tòa án giải quyết.

Đối với bị đơn ông Võ Văn Huỳnh: quá trình giải quyết vụ án, Tòa án nhân dân tỉnh Bình Thuận đã ủy thác cho Đại sứ quán Việt Nam tại Đức tổng đạt Thông báo về việc thụ lý vụ án, thông báo cho ông Võ Văn Huỳnh biết thời gian tiến hành hòa giải, mở phiên tòa, văn bản đề nghị ông Võ Văn Huỳnh có ý kiến đối với yêu cầu khởi kiện của bà Nguyễn Thị Xuân Thương. Tuy nhiên, ông Võ Văn Huỳnh không đến tham gia phiên hòa giải và cũng không có ý kiến gửi cho Tòa án.

Tại phiên tòa, Kiểm sát viên phát biểu quan điểm:

1. Về tố tụng:

Thẩm phán đã chấp hành đúng các quy định tại Điều 48 của Bộ luật tố tụng dân sự năm 2015. Hội đồng xét xử, Thư ký phiên tòa đúng thành phần như trong quyết định đưa vụ án ra xét xử. Cho đến trước khi nghị án Hội đồng xét xử và thư ký đã thực hiện đúng, đầy đủ theo quy định của Bộ luật tố tụng dân sự.

Nguyên đơn đã thực hiện đầy đủ theo đúng quy định của Bộ luật tố tụng dân sự. Đối với bị đơn, Tòa án đã thực hiện thủ tục ủy thác tư pháp theo quy định tại khoản 1 Điều 474 Bộ luật tố tụng dân sự nhưng không có ý kiến hồi âm. Tại phiên tòa hôm nay, bị đơn được triệu tập hợp lệ 2 lần nhưng vắng mặt và không có ý kiến về vụ án. Do đó, căn cứ điểm b khoản 2 Điều 227, khoản 3 Điều 228, khoản 5 Điều 477 Bộ luật tố tụng dân sự, Tòa án quyết định đưa vụ án ra xét xử vắng mặt bị đơn là có căn cứ.

2. Về nội dung:

Đề nghị Hội đồng xét xử căn cứ khoản 1 Điều 51, khoản 1 Điều 56, khoản 1 Điều 127 Luật Hôn nhân và gia đình năm 2014, Mục 8 Nghị quyết số 02/2000/NQ-HĐTP ngày 23/12/2000 của Hội đồng thẩm phán Tòa án nhân dân

tối cao: chấp nhận yêu cầu ly hôn của bà Nguyễn Thị Xuân Thương. Bà Nguyễn Thị Xuân Thương được ly hôn với ông Võ Văn Huỳnh.

Bà Thương phải chịu án phí ly hôn theo quy định tại khoản 4 Điều 147 Bộ luật tố tụng dân sự và Nghị quyết 26/20216/UBTBQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc Hội; chịu chi phí ủy thác tư pháp theo quy định tại Thông tư liên tịch số 12/2016 của Bộ Tư pháp, Bộ Ngoại giao và TANDTC.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Căn cứ vào các tài liệu, chứng cứ có trong hồ sơ vụ án đã được thẩm tra, xem xét tại phiên tòa, căn cứ lời khai của đương sự và đề nghị của Kiểm sát viên, Hội đồng xét xử nhận định:

[1] Về thủ tục tố tụng:

[1.1] Sau khi thụ lý vụ án, Tòa án đã tiến hành ủy thác cho Đại sứ quán Việt Nam tại Đức tổng đạt cho bị đơn ông Võ Văn Huỳnh: Thông báo về việc thụ lý vụ án, trong đó ghi rõ thời gian tiến hành hòa giải, mở phiên tòa và Văn bản số 17/TABT-TGD ngày 18/3/2022, về việc đề nghị ông Võ Văn Huỳnh có ý kiến đối với yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn bà Nguyễn Thị Xuân Thương. Đến nay, Tòa án nhân dân tỉnh Bình Thuận không nhận được thông báo gì của Đại sứ quán Việt Nam tại Đức về kết quả thực hiện việc tổng đạt cho đương sự, dù đã có công văn đề nghị thông báo kết quả thực hiện việc tổng đạt. Quá trình giải quyết vụ án, ông Huỳnh không đến tham gia phiên hòa giải, cũng không có ý kiến đối với yêu cầu khởi kiện của bà Thương gửi cho Tòa án và vắng mặt tại phiên tòa lần thứ hai.

[1.2] Do đó, Hội đồng xét xử tiến hành xét xử vụ án vắng mặt ông Huỳnh theo quy định tại điểm c khoản 5 Điều 477 Bộ luật Tố tụng dân sự, như ý kiến đề nghị của Kiểm sát viên là phù hợp.

[2] Về nội dung:

[2.1] Theo lời khai của bà Nguyễn Thị Xuân Thương thì sau khi kết hôn, vợ chồng bà sống hạnh phúc được một thời gian, do điều kiện kinh tế gia đình khó khăn nên ông Võ Văn Huỳnh theo cậu qua Đức làm ăn. Tuy nhiên, khi sang Đức đến nay ông Võ Văn Huỳnh không quan tâm đến cuộc sống của bà và các con tại Việt Nam. Ông Võ Văn Huỳnh cũng không liên lạc và chu cấp cho các con chung mà một mình bà Thương phải làm việc trang trải cuộc sống và nuôi các con khôn lớn dù bà đang bị bệnh tật hiểm nghèo, cuộc sống rất khó khăn, vất vả. Nay ông Huỳnh đã có cuộc sống riêng và không còn quan tâm đến bà. Giữa bà và ông Huỳnh không còn tình cảm với nhau. Do đó, bà yêu cầu được ly hôn với ông Võ Văn Huỳnh.

[2.2] Đối với yêu cầu ly hôn của bà Nguyễn Thị Xuân Thương, ông Võ Văn Huỳnh không có ý kiến gì, điều này chứng tỏ ông Võ Văn Huỳnh không còn quan tâm gì đến cuộc sống hôn nhân với bà Thương.

[2.3] Vì vậy, Hội đồng xét xử nhận thấy quan hệ hôn nhân giữa hai bên không thể hàn gắn, đã lâm vào tình trạng trầm trọng, không thể kéo dài, mục

đích của hôn nhân không đạt được, nên căn cứ vào Điều 19, Điều 51, khoản 1 Điều 56 Luật Hôn nhân và Gia đình, chấp nhận yêu cầu ly hôn của bà Nguyễn Thị Xuân Thương, như ý kiến đề nghị của Kiểm sát viên là phù hợp.

[3] Về con chung: Bà Nguyễn Thị Xuân Thương khai vợ chồng bà có 02 người con chung là: Võ Thành Đạt, sinh năm 2000 đã trưởng thành và Võ Thị Quỳnh Như, sinh năm 2005. Thời điểm bà Thương nộp đơn khởi kiện cháu Như chưa đủ 18 tuổi nên bà yêu cầu giải quyết về con chung buộc ông Huỳnh phải cấp dưỡng tiền nuôi con 5.000.000đ/tháng. Tuy nhiên, nay cháu Như đã đủ 18 tuổi nên bà không yêu cầu vấn đề này nữa. Xét thấy, hiện nay các con của bà Thương và ông Huỳnh đều đã đủ 18 tuổi, phát triển bình thường và bà Thương không yêu cầu Tòa án giải quyết về con chung nữa. Vì vậy, Hội đồng xét xử không xem xét giải quyết.

[4] Về tài sản chung và nợ chung: Bà Nguyễn Thị Xuân Thương khai vợ chồng không có và không yêu cầu Tòa án giải quyết, nên Hội đồng xét xử không xem xét đến.

[5] Về án phí: Bà Nguyễn Thị Xuân Thương là nguyên đơn nên phải chịu án phí dân sự sơ thẩm theo quy định tại khoản 4 Điều 147 của Bộ luật tố tụng dân sự.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ vào:

- Khoản 1 Điều 28, khoản 3 Điều 35, điểm a khoản 1 Điều 37, điểm d khoản 1 Điều 469, khoản 4 Điều 147, khoản 1 Điều 273, điểm c khoản 5 Điều 477 và khoản 1, 3 Điều 479 Bộ luật Tố tụng dân sự;

- Điều 19, Điều 51, khoản 1 Điều 56, khoản 2 Điều 123, khoản 2 Điều 127 Luật Hôn nhân và Gia đình;

- Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội.

Tuyên xử:

1. Về hôn nhân: Chấp nhận yêu cầu ly hôn của bà Nguyễn Thị Xuân Thương đối với ông Võ Văn Huỳnh.

2. Về án phí: Bà Nguyễn Thị Xuân Thương phải chịu 300.000đồng (*Ba trăm nghìn đồng*) án phí dân sự sơ thẩm, nhưng được khấu trừ vào số tiền 300.000đồng tạm ứng án phí đã nộp theo biên lai thu số 0008024 ngày 02/3/2022 của Cục Thi hành án dân sự tỉnh Bình Thuận. Bà Nguyễn Thị Xuân Thương đã nộp đủ án phí dân sự sơ thẩm.

3. Về chi phí ủy thác tổng đạt: Bà Nguyễn Thị Xuân Thương phải chịu chi phí ủy thác tổng đạt thực tế theo thông báo của Đại sứ quán Việt Nam tại Đức.

4. Về quyền kháng cáo: Nguyên đơn bà Nguyễn Thị Xuân Thương có mặt tại phiên tòa, có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày, kể từ ngày

tuyên án 04/5/2023. Bị đơn ông Võ Văn Huỳnh vắng mặt tại phiên tòa, có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 12 tháng, kể từ ngày tuyên án 04/5/2023.

Nơi nhận:

- VKSND tỉnh Bình Thuận;
- Cục THADS tỉnh Bình Thuận;
- Đương sự;
- Lưu: hồ sơ, Tổ HCTP.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN / CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**



Võ Việt Minh

